

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 23/2008/CT-UBND

Tuy Hòa, ngày 11 tháng 8 năm 2008

CHỈ THỊ

Về tăng cường quản lý và phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Phú Yên

Trong những năm gần đây, sự phát triển hạ tầng viễn thông đã góp phần thúc đẩy các dịch vụ viễn thông phát triển vượt bậc, đáp ứng nhu cầu sử dụng nhiều dịch vụ viễn thông của xã hội. Tuy nhiên, việc phát triển và quản lý hạ tầng viễn thông vẫn còn nhiều hạn chế: nhận thức chưa thống nhất; cơ chế, chính sách, quy hoạch còn thiếu và chưa đồng bộ; một số quy định chưa cụ thể và khả thi; công tác thực thi pháp luật còn nhiều vướng mắc.

Để khắc phục những tồn tại trên, thúc đẩy sự phát triển bền vững, khai thác có hiệu quả hạ tầng viễn thông nói chung, các trạm gốc thu phát sóng thông tin di động (BTS), mạng ngoại vi và lắp đặt đường dây thuê bao trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng nói riêng. Nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, đồng thời đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng để xác định phạm vi các khu vực phải xin giấy phép xây dựng đối với các trạm BTS loại 2, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử ở địa phương tích cực đưa tin, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc phát triển hạ tầng viễn thông, các trạm BTS trên cơ sở giải thích rõ các tiêu chuẩn phơi nhiễm điện từ trường và các quy định về xây dựng, quản lý công trình viễn thông để chính quyền cơ sở và người dân biết.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông xây dựng kế hoạch hàng quý, năm về triển khai xây dựng mới, mở rộng công trình mạng ngoại vi, các trạm BTS, đồng thời phối hợp và hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình triển khai xây dựng, lắp đặt đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Phối hợp với Sở Xây dựng triển khai đến các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc đầu tư xây dựng, lắp đặt, quản lý, sử dụng thùng thư bưu chính, hệ thống cáp điện thoại cố định và hệ thống cáp truyền hình trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng có trách nhiệm thực hiện các quy định chính sách theo yêu cầu chuyên ngành.

- Rà soát lại tất cả các công trình viễn thông ngầm, treo của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các sở có liên quan xây dựng kế hoạch và lộ trình ngầm hóa mạng cáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp nhằm nâng cao việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các doanh nghiệp viễn thông với nhau.

- Phối hợp với Cục Quản lý chất lượng bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ quy định về kiểm định các trạm BTS của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo dõi việc tuân thủ quy định kỹ thuật chuyên ngành viễn thông trong việc triển khai xây dựng, lắp đặt, vận hành công trình viễn thông nói chung và mạng ngoại vi, trạm BTS nói riêng.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về hạ tầng viễn thông; cần chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong việc phát triển trạm BTS, mạng ngoại vi, thùng thư bưu chính, hệ thống cáp điện thoại cố định và hệ thống cáp truyền hình trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết dứt điểm các khiếu nại của người dân liên quan đến việc phát triển hạ tầng viễn thông của các doanh nghiệp, đồng thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi gây rối, cản trở trái pháp luật hoạt động xây dựng mạng ngoại vi, lắp đặt trạm BTS của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh, trên nguyên tắc: theo đúng pháp luật hiện hành, phù hợp với chủ trương phát triển và quy hoạch chung của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp mở rộng mạng lưới nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này, định kỳ 6 tháng một lần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình về kết quả thực hiện.

2. Sở Xây dựng:

- Kịp thời hướng dẫn việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT/BXD-BTTTT ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng-Bộ Thông tin và Truyền thông, hướng dẫn về cấp

giấy phép xây dựng đối với các công trình trạm thu, phát sóng thông tin di động ở các đô thị.

- Tăng cường kiểm tra việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT/BXD-BTTTT ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng-Bộ Thông tin và Truyền thông và chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Tuy Hòa, tiến hành rà soát, kiểm tra xử lý theo quy định của pháp luật việc xây dựng, lắp đặt trạm BTS, công trình mạng ngoại vi sai quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở: Thông tin và Truyền thông; Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nâng cao việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành giao thông, điện lực, viễn thông.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo các phương tiện truyền thông trực thuộc thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến nội dung các quy định liên quan đến việc xây dựng, lắp đặt, vận hành trạm BTS, mạng ngoại vi, thùng thư bưu chính, hệ thống cáp điện thoại cố định và hệ thống cáp truyền hình trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng, thông tin về sóng điện từ trong thông tin di động đối với sức khỏe cộng đồng và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

- Hướng dẫn và công khai trình tự, thủ tục, hồ sơ xin cấp phép xây dựng đối với công trình xây mới, nâng cấp, mở rộng mạng ngoại vi, trạm BTS trên địa bàn để các doanh nghiệp biết thực hiện.

- Theo dõi, thống kê tình hình xây dựng, lắp đặt và vận hành các trạm BTS, công trình ngoại vi viễn thông trên địa bàn các huyện, thành phố quản lý; kịp thời phản ánh tình hình về Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi về: cấp phép xây dựng, đào đường, giải phóng mặt bằng, thỏa thuận địa điểm,... cho các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình triển khai xây dựng, mở rộng, nâng cấp công trình viễn thông trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình xây dựng, lắp đặt trạm BTS trên địa bàn quản lý.

4. Công an tỉnh:

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn, an ninh trên địa bàn, ngăn chặn kịp thời các hành vi phá hoại, cố tình gây cản trở việc xây dựng, phát triển mạng lưới để nâng cao chất lượng các dịch vụ viễn thông.

5. Các doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về ý nghĩa, mục đích kinh tế, chính trị, an ninh của việc phát triển hạ tầng viễn thông nói chung, các trạm BTS và mạng ngoại vi nói riêng nhằm nâng cao nhận thức của người dân.

- Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp viễn thông khác trong việc sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là cột anten, nhà trạm, cống bể cáp thùng thư bưu chính, hệ thống cáp điện thoại cố định và hệ thống cáp truyền hình trong các tòa nhà nhiều tầng có nhiều chủ sử dụng nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, rút ngắn thời gian triển khai và bảo vệ môi trường.

- Hàng quý, hàng năm xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới, lộ trình ngầm hóa mạng ngoại vi, lắp đặt các trạm BTS theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có thẩm quyền. Tích cực phát triển hạ tầng viễn thông (trong đó có trạm BTS) đến các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, nhằm tiếp tục phổ cập dịch vụ viễn thông, nâng cao mật độ thuê bao điện thoại, Internet và mở rộng vùng phủ sóng thông tin di động. Báo cáo tình hình triển khai xây dựng, lắp đặt trạm BTS, công trình mạng ngoại vi trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự có liên quan đến việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS, công trình mạng ngoại vi và công trình viễn thông khác theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về công tác kiểm định chất lượng công trình, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành xây dựng, viễn thông trong thiết kế, thi công trước khi đưa vào khai thác sử dụng công trình viễn thông, trạm BTS. Sau khi đưa vào khai thác phải tăng cường công tác kiểm tra chất lượng công trình, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản tại công trình và môi trường xung quanh. Thường xuyên theo dõi, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị lắp tại trạm BTS, công trình mạng ngoại vi đảm bảo vận hành đúng theo quy định.

- Chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn và các đơn vị liên quan trong việc giải quyết các vướng mắc trong quá trình xây dựng, lắp đặt các trạm BTS.

6. Các sở, ngành, đơn vị liên quan:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị này.

7. Nghiêm cấm:

Các tổ chức, cá nhân có hành vi gây rối, phá hoại, cản trở trái phép hoạt động xây dựng công trình viễn thông, lắp đặt trạm BTS của các doanh nghiệp. Các hành vi vi phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường cho doanh nghiệp theo quy định.

8. Tổ chức thực hiện:

Giám đốc các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp, chi nhánh cung cấp dịch vụ viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này. Định kỳ 6 tháng một lần báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông Phú Yên).

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Phú Yên để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Kim Anh